

Số: 03/2022/QĐST-HNGĐ

V, ngày 06 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 268/2022/TLST-VDS ngày 27 tháng 12 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Trần Quang L, sinh năm 1988
- Chị Lương Ngọc O, sinh năm 1995

Đều cư trú tại địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Quang L kết hôn với chị Lương Ngọc O trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, đăng ký kết hôn vào ngày 12 tháng 11 năm 2019 tại UBND xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống vui vẻ, hòa thuận được một thời gian đến tháng 6 năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân: do anh, chị luôn bất đồng quan điểm, không tìm được tiếng nói chung, vợ chồng thường xuyên xảy ra xô xát, cãi chửi nhau. Anh L và chị O đã tìm mọi biện pháp để cải thiện tình cảm vợ chồng nhưng tình trạng hôn nhân giữa

anh, chị vẫn không khá hơn. Gia đình hai bên cũng đã động viên, hòa giải nhưng mâu thuẫn giữa anh, chị vẫn không thể khắc phục được. Tuy anh L và chị O sống chung cùng một nhà nhưng không ai quan tâm đến ai, tình cảm vợ chồng lạnh nhạt. Nay anh L và chị O đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa anh, chị.

[2] Về nuôi con chung: Anh Trần Quang L và chị Lương Ngọc O có hai con chung tên là Trần Quang L, sinh ngày 17 tháng 6 năm 2018 và Trần Diệu C, sinh ngày 06 tháng 8 năm 2020. Sau khi ly hôn, anh L và chị O thống nhất thỏa thuận: giao cho anh L trực tiếp nuôi dưỡng con Trần Quang L, giao cho chị O trực tiếp nuôi con Trần Diệu C, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Anh L, chị O có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con được đặt ra khi cần thiết.

[3] Về tài sản chung: Anh Trần Quang L và chị Lương Ngọc O thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Trần Quang L và chị Lương Ngọc O mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

Xét thấy, sự thỏa thuận của anh L và chị O là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội .

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Quang L và chị Lương Ngọc O thuận tình ly hôn.

1.2. Về nuôi con chung: Anh Trần Quang L và chị Lương Ngọc O thống nhất thỏa thuận: Sau khi ly hôn, giao cho anh L trực tiếp nuôi dưỡng con Trần Quang L, sinh ngày 17 tháng 6 năm 2018. Giao cho chị O trực tiếp nuôi con Trần Diệu C, sinh ngày 06 tháng 8 năm 2020. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Anh L và chị O có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con được đặt ra khi cần thiết.

1.3. Về tài sản chung: Anh Trần Quang L và chị Lương Ngọc O không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Trần Quang L và chị Lương Ngọc O mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại Biên lai số 0001388 và Biên lai số 0001389 ngày 26 tháng 12 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Thái Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện V;
- Chi Cục Thi hành án dân sự huyện V;
- UBND xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình (GCNKH số 54/2019 ngày 12/11/2019);
- Lưu hồ sơ việc dân sự;
- Lưu HCTP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)